

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trịnh Ngọc Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 310/2026/TLST-VDS ngày 06/4/2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 20/2026/QĐ-MPH ngày 20 tháng 5 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phan Thị Minh H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Lâm T, sinh năm 1991;
- Bà Nguyễn Thị Bích N1, sinh năm 1993;
- Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1995;
- Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 2003;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. (đều vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 02 tháng 3 năm 2026 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ việc, bà Phan Thị Minh H trình bày:

Bà Phan Thị Minh H là vợ của ông Nguyễn Thanh S theo Giấy chứng nhận kết hôn số 88 do UBND xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 05/9/2007. Quá trình chung sống ông bà có 04 người con, tên Nguyễn Thị Lâm T, sinh năm 1991; Nguyễn Thị Bích N1, sinh năm 1993; Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1995; Nguyễn Thanh Q, sinh năm

2003.

Năm 2003, ông Nguyễn Thanh S bị tai nạn giao thông, bị chuẩn đoán chấn thương sọ não và được điều trị tại Bệnh viện B. Qua thời gian dài điều trị, bệnh tình của ông S không có tiến triển gì, bị liệt một bên người, chỉ nghe nhưng không thể nói chuyện được.

Năm 2015, ông S bị liệt toàn thân, không còn khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, sinh hoạt cá nhân phụ thuộc hoàn toàn vào người khác. Hiện nay, ông S đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội của Nhà nước dành cho người bị khuyết tật nặng.

Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Tuyên bố ông Nguyễn Thanh S, sinh ngày 01/01/1969, cư trú tại: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự;
- Yêu cầu cử bà Phan Thị Minh H là người giám hộ của ông Nguyễn Thanh S.

Tại bản tự khai và quá trình làm việc, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông/bà Nguyễn Thị Lâm T, Nguyễn Thị Bích N1, Nguyễn Thị Bích L, Nguyễn Thanh Q trình bày:

Trước thời điểm ông Nguyễn Thanh S xảy ra tai nạn, ông S là người hoàn toàn khỏe mạnh và có đầy đủ năng lực nhận và điều khiển hành vi, sinh sống và làm việc bình thường.

Vào năm 2003, ông S gặp tai nạn giao thông nghiêm trọng và bị chấn thương sọ não, bị liệt nửa người, mất khả năng nói và phải sống phụ thuộc vào sự chăm sóc của người khác.

Kể từ năm 2015 cho đến nay, tình trạng sức khỏe, thể chất và tinh thần của ông S ngày càng suy giảm, ăn uống kém và không còn khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, không thể tự chăm sóc bản thân.

Hiện ông S đang được hưởng trợ cấp xã hội của UBND xã C, Thành phố Hồ Chí Minh với mức trợ cấp là 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng)/tháng.

Nay đối với yêu cầu của bà H về việc tuyên bố ông Nguyễn Thanh S bị mất năng lực hành vi dân sự, các ông/bà Nguyễn Thị Lâm T, Nguyễn Thị Bích N1, Nguyễn Thị Bích L, Nguyễn Thanh Q có ý kiến như sau: thống nhất với yêu cầu của bà H, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết việc dân sự đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 27, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập các tài liệu, chứng cứ, lời khai đầy đủ theo quy định tại Điều 97 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc cấp, tổng đạt các văn bản

tổ tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng là đúng quy định.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Minh H về việc tuyên bố ông Nguyễn Thanh S bị mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà H phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

- *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Bà Phan Thị Minh H có đơn yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Thanh S, sinh ngày 01/01/1969, cư trú tại: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh bị mất năng lực hành vi dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35 và điểm a Khoản 2 Điều 39, Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Phan Thị Minh H là vợ của ông Nguyễn Thanh S, do ông S bị chấn thương sọ não, liệt toàn thân nên không thể tự thực hiện các giao dịch dân sự. Do đó, việc bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thanh S mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về sự vắng mặt của các đương sự:* Tại phiên họp các đương sự vắng mặt, có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu của bà Phan Thị Minh H:

[2.1] Đối với yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Thanh S mất năng lực hành vi dân sự:

Xét thấy: Người yêu cầu và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều thống nhất: Năm 2003, ông S gặp tai nạn giao thông nghiêm trọng và bị chấn thương sọ não, bị liệt nửa người, mất khả năng nói và phải sống phụ thuộc vào sự chăm sóc của người khác. Từ năm 2015 cho đến nay, tình trạng sức khỏe, thể chất và tinh thần của ông S ngày càng suy giảm, ăn uống kém và không còn khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, không thể tự chăm sóc bản thân.

Vì vậy, bà Phan Thị Minh H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thanh S mất năng lực hành vi dân sự để gia đình cử người đại diện cho ông S xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của ông S.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 3377/KLGD ngày 13/5/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Căn cứ Tiêu chuẩn chẩn đoán bệnh theo Bảng phân loại quốc tế về bệnh tật lần thứ 10 của Tổ chức Y tế thế giới (ICD-10); Căn cứ Thông tư số

08/2026/TT-BYT ngày 24/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Y ban hành Hướng dẫn về giám định tư pháp trong lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y.

Về y học: Đương sự bị sa sút tâm thần do di chứng chấn thương sọ não (F02.8 - ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó căn cứ Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phan Thị Minh H về việc tuyên bố ông Nguyễn Thanh S mất năng lực hành vi dân sự.

[2.2] Đối với yêu cầu cử người giám hộ:

Bà Phan Thị Minh H và ông Nguyễn Thanh S có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 88 ngày 05/9/2007.

Căn cứ vào Điều 46, Khoản 1 Điều 53 Bộ luật Dân sự thì bà Phan Thị Minh H (vợ) là người giám hộ đương nhiên của ông Nguyễn Thanh S.

Các ông/bà Phan Thị Minh H, Nguyễn Thị Lâm T, Nguyễn Thị Bích N1, Nguyễn Thị Bích L, Nguyễn Thanh Q cùng thống nhất bà Nguyễn Thị Lâm T là người giám sát việc giám hộ, bà Nguyễn Thị Lâm T đồng ý là người giám sát việc giám hộ.

Căn cứ Điều 51 Bộ luật Dân sự thì việc cử người giám sát việc giám hộ của các đương sự là phù hợp theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Dân sự, chấp nhận bà Phan Thị Minh H là người đại diện theo pháp luật của ông Nguyễn Thanh S.

[3] Về lệ phí: Bà Phan Thị Minh H phải chịu lệ phí sơ thẩm việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149, các Điều 361, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 22, 46, 51, 53, 57, 58, 59, 136, 141 Bộ luật Dân sự;

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của **bà Phan Thị Minh H** về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

1.1. Tuyên bố ông Nguyễn Thanh S, sinh ngày 01/01/1969, số CCCD: 077069006044 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021; Địa chỉ: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

1.2. Bà Phan Thị Minh H, sinh ngày 05/7/1970, số CCCD: 077170005673 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/8/2021. Địa chỉ: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám hộ đương nhiên của ông Nguyễn Thanh S. Bà H thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật cho đến khi có sự thay đổi khác.

Bà Phan Thị Minh H có nghĩa vụ liên hệ Ủy ban nhân dân xã C, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đăng ký giám hộ theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

1.3. Cử bà Nguyễn Thị Lâm T, sinh ngày 05/7/1991, số CCCD: 077191000624 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/7/2021; Địa chỉ: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám sát việc giám hộ.

1.4. Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Dân sự, bà Phan Thị Minh H là người đại diện theo pháp luật của ông Nguyễn Thanh S.

Phạm vi đại diện: Căn cứ Điều 141 Bộ luật Dân sự, bà Phan Thị Minh H có quyền xác lập, thực hiện mọi giao dịch dân sự vì lợi ích của ông Nguyễn Thanh S, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Bà H không được nhân danh người được đại diện để xác lập, thực hiện giao dịch dân sự với chính mình hoặc với bên thứ ba mà mình cũng là người đại diện của người đó, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Bà H phải thông báo cho bên giao dịch biết về phạm vi đại diện của mình.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị Minh H phải nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết sơ thẩm việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà H đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 19296 ngày 30/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (đối với đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 12 – TP. Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Châu Pha;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thu Hiền